

Số: 244/DAG - QHCD

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh,

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á

- Mã chứng khoán: DAG
- Địa chỉ: Lô 1 CN5 cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 3734 2888 Fax: 024 3793 8942
- E-mail: cbtt@dag.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 55/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á về việc thông qua việc gia hạn và sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thỏa thuận cho vay tiền số 79A/HĐTT-DAG ngày 27/12/2022;
- Nghị quyết số 56/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thỏa thuận cho vay tiền số 21A/ DAG-DAG ngày 27/3/2022;
- Nghị quyết số 57/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á về việc thông qua việc sửa đổi Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động;

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/12/2023 tại đường dẫn <https://www.dag.com.vn/danh-muc-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết HĐQT số 55/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023
- Nghị quyết HĐQT số 56/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023
- Nghị quyết HĐQT số 57/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023
-

Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền công bố thông tin



Nguyễn Hoàng Hải

Số: 55/NQ-HDQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua việc gia hạn và sửa đổi, bổ sung Hợp đồng Thỏa thuận cho vay tiền số 79A/HĐTT-DAG ngày 27/12/2022 giữa ông Nguyễn Bá Hùng (người nội bộ) và Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA ĐÔNG Á

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị cùng ngày,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua gia hạn Hợp đồng vay tiền số 79A/HĐTT-DAG ngày 27/12/2022 giữa Ông Nguyễn Bá Hùng, thành viên HĐQT (người nội bộ) và Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á (“**Hợp đồng số 79A**”) như sau:

Thời gian vay của Hợp đồng Số 79A được gia hạn là 18 (mười tám) tháng từ ngày 27/12/2023 đến hết ngày 26/06/2025

Điều 2. Thông qua việc sửa đổi và bổ sung một số điều của của Hợp đồng số 79A với nội dung như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2. Lãi suất

“2.1. Bên A đồng ý cho vay và Bên B đồng ý vay số tiền 110.000.000.000 đồng (Một trăm mười tỷ đồng) với lãi suất là 4,8%/năm. Phương thức trả lãi: trả lãi sau (cuối kỳ). Thời điểm tính lãi bắt đầu từ ngày hai bên ký Phụ lục của Hợp đồng số 79A.

2.2 Trước khi hợp đồng này đáo hạn 10 ngày, nếu bên B muốn tiếp tục gia hạn thời hạn vay thì phải được sự đồng ý của Bên A và phải lập thành văn bản.

2.3. Trường hợp Các Bên đồng ý hoán đổi và thực hiện hoán đổi khoản nợ vay thành cổ phần của Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á trước ngày đáo hạn hợp đồng (ngày 26/06/2025) sau khi được Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thì lãi suất cho vay tính theo lãi suất tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm hoàn thành việc hoán đổi.

2.4. Thời hạn thanh toán nợ: Tiền nợ gốc và lãi được Bên B thanh toán vào ngày đáo hạn hợp đồng hoặc chuyển/hoán đổi khoản nợ vay thành cổ phần của Bên B với điều kiện được Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.



2. Sửa đổi Điều 3 – Trách nhiệm chi trả những phí tổn có liên quan đến hợp đồng

Những chi phí liên quan đến việc vay nợ như: phí chuyển tiền, phí công chứng lệ phí tố tụng... (nếu có) Bên B có trách nhiệm thanh toán.

3. Hủy bỏ Điều 6 – Biện pháp đảm bảo hợp đồng

Lý do: Thỏa thuận cho vay không có tài sản đảm bảo

Điều 3. Thông qua dự thảo Phụ lục Hợp đồng số 01 của Hợp đồng 79Λ (*Dự thảo Phụ lục Hợp đồng kèm theo*).

Điều 4. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Bên cho vay phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, bộ phận và cá nhân trong Công ty có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Người ủy quyền công bố thông tin;
- Lưu VT, TCKT, QHGD.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
NHỰA ĐÔNG Á
H. THANH TRÍ
TP. HÀ NỘI
Trần Việt Thắng



Số: *56* /NQ-HDQT

Hà Nội, ngày *26* tháng *12* năm 2023

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng Thỏa thuận cho vay tiền số 21A/DAG-HĐ ngày 27/3/2022 giữa ông Phạm Ngọc Hình (người có liên quan) và Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA ĐÔNG Á**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị cùng ngày,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi và bổ sung một số điều của của Hợp đồng Thỏa thuận cho vay tiền số 21A/DAG-HĐ ngày 27/3/2022 (**Hợp đồng số 21A**) giữa ông Phạm Ngọc Hình (người có liên quan) và Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á ("**Công ty/DAG**") với nội dung như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2. Lãi suất

2.1. Bên A đồng ý cho vay và Bên B đồng ý vay số tiền 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng) với lãi suất là 4,8 %/năm. Thời điểm tính lãi bắt đầu kể từ ngày Các Bên ký kết Phụ lục của Hợp đồng số 21A. Phương thức trả lãi: trả lãi sau (cuối kỳ).

2.2 Trước khi hợp đồng này đáo hạn 10 ngày, nếu bên B muốn tiếp tục gia hạn thời hạn vay thì phải được sự đồng ý của Bên A và phải lập thành văn bản.

2.3 Trường hợp Các Bên đồng ý hoán đổi và thực hiện hoán đổi khoản nợ vay thành cổ phần của Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á trước ngày đáo hạn hợp đồng (ngày 26/03/2025) sau khi được Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thì lãi suất cho vay tính theo lãi suất tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm hoàn thành việc hoán đổi.

2.4 Thời hạn thanh toán nợ: Tiền nợ gốc và/hoặc tiền lãi được Bên B thanh toán vào ngày 26/03/2025 hoặc các Bên thỏa thuận chuyển/hoán đổi khoản nợ vay thành cổ phần của Bên B với điều kiện được Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.



2. Sửa đổi Điều 3 – Trách nhiệm chi trả những phí tổn có liên quan đến hợp đồng

Những chi phí liên quan đến việc vay nợ như: phí chuyển tiền, phí công chứng lệ phí tố tụng... (nếu có) Bên B có trách nhiệm thanh toán.

3. Hủy bỏ Điều 6 – Biện pháp đảm bảo hợp đồng

Lý do: Thỏa thuận cho vay không có tài sản đảm bảo

Điều 2. Thông qua dự thảo Phụ lục Hợp đồng số 01 của Hợp đồng 21A (*Dự thảo Phụ lục Hợp đồng kèm theo*).

Điều 3. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Bên cho vay phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, bộ phận và cá nhân trong Công ty có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Người ủy quyền công bố thông tin;
- Lưu VT, TCKT, QHCD.



Số: 57/NQ-HDQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

V/v: Sửa đổi Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA ĐÔNG Á**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 15/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/4/2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á;
- Nghị quyết số 29/NQ-HDQT ngày 27/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Nghị quyết số 34/NQ-HDQT ngày 31/5/2023 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua sửa đổi Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Quy chế ESOP) ban hành kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HDQT ngày 31/5/2023 như sau:

STT	Nội dung đã ban hành (Quy chế ESOP số 35/QC-HDQT ngày 31/5/2023)	Nội dung sửa đổi
	Điều 2. Các khái niệm và thuật ngữ viết tắt	Điều 2. Các khái niệm và thuật ngữ viết tắt 11. Công đoàn Công ty: là Công đoàn Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á
	Khoản 11, Điều 5. 11. Hạn chế chuyển nhượng: a. Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 02 (hai) năm. Chuyển nhượng 50% sau 02 (hai) năm và 50% còn lại sau 03 (ba) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành. Công ty thu hồi cổ phiếu của CBNV đã mua	Khoản 11, Điều 5. 11. Hạn chế chuyển nhượng: a. Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 02 (hai) năm. Chuyển nhượng 50% sau 02 (hai) năm và 50% còn lại sau 03 (ba) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành. Công ty hoặc Công đoàn



	<p>cổ phiếu ESOP mà vi phạm quy định về hạn chế chuyển nhượng theo Điều 7 của Quy chế này.</p> <p>b. Các quyền, lợi ích phát sinh từ cổ phiếu, bao gồm quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu, trong thời gian hạn chế chuyển nhượng nêu tại điểm a Khoản 11 của Điều này sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng, cổ phiếu được nhận từ các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và cổ phiếu trả cổ tức phát sinh từ cổ phiếu được thưởng theo Chương trình mà đang còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng nhưng sẽ bị khấu trừ như quy định tại Điều 7.1.</p>	<p>Công ty sẽ thu hồi cổ phiếu của CBNV đã vi phạm quy định về hạn chế chuyển nhượng theo Điều 7 của Quy chế này.</p> <p>b. Các quyền, lợi ích phát sinh từ cổ phiếu, bao gồm quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu, trong thời gian hạn chế chuyển nhượng nêu tại điểm a Khoản 11 của Điều này sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng, cổ phiếu được nhận từ các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và cổ phiếu trả cổ tức phát sinh từ cổ phiếu được thưởng theo Chương trình mà đang còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng nhưng sẽ bị thu hồi như quy định tại Điều 7.1.</p>
	<p>Điều 6. Điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành CBNV được lựa chọn và đồng ý tham gia ESOP theo Quy chế này được xem là đồng ý với điều kiện kèm theo cũng như tất cả các quy định khác của Công ty có liên quan, trong đó chủ yếu bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thời gian hạn chế chuyển nhượng quy định tại Điều 5 của Quy chế. Hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả việc hạn chế tặng, cho, góp vốn, dùng làm phần thưởng,... hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể dẫn đến việc thay đổi người sở hữu cổ phiếu. 2. Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc được thưởng cổ phiếu, thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu, chuyển nhượng cổ phiếu sau khi hết thời gian hạn chế. 	<p>Điều 6. Điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành CBNV được lựa chọn và đồng ý tham gia ESOP theo Quy chế này được xem là đồng ý với điều kiện kèm theo cũng như tất cả các quy định khác của Công ty có liên quan, trong đó chủ yếu bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuân thủ các nội dung theo Quy chế này, các quy định nội bộ của DAG và/hoặc Công ty con và pháp luật khác có liên quan (bao gồm cả các quy định sửa đổi, bổ sung, thay thế) trong từng thời kỳ. 2. Phải cam kết làm việc cho DAG hoặc Công ty con của DAG tối thiểu là hai (02) năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành. 3. Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc được thưởng cổ phiếu, thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu, chuyển nhượng cổ phiếu sau khi hết thời gian hạn chế.
	<p>Các khoản 1, 6, 9 của Điều 7. Xử lý các trường hợp phát sinh</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, CBNV được hưởng cổ phiếu theo Chương trình này mà chuyển nhượng trái phép cổ phiếu, nghi việc hoặc không còn công tác tại Công ty vì bất kỳ lý do gì, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật hoặc nội quy Công ty đến mức mà HĐQT cho là nghiêm trọng thì bị thu hồi số cổ phiếu tương ứng thời gian hạn chế chuyển nhượng còn lại quy định tại điểm a, Khoản 11 Điều 5. Công ty 	<p>Các khoản 1, 6, 9 của Điều 7. Xử lý các trường hợp phát sinh</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, CBNV được hưởng cổ phiếu theo Chương trình này mà chuyển nhượng trái phép cổ phiếu, nghi việc hoặc không còn công tác tại Công ty/Công ty con vì bất kỳ lý do gì, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật hoặc nội quy Công ty/Công ty con đến mức mà HĐQT cho là nghiêm trọng thì bị thu hồi số cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định

19228
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 P. ĐOÀN
 A. ĐỒNG
 H. TRI - T

sẽ thu hồi số cổ phiếu theo giá phát hành (không khấu trừ cổ tức bằng tiền đã nhận). Để tránh hiểu nhầm, việc thu hồi cổ phiếu được hiểu như sau:

Ví dụ: CBNV Nguyễn Văn A ("CBNV A") được thưởng 10.000 cổ phiếu ESOP, vì lý do cá nhân CBNV A nghỉ việc trong thời gian giữa năm thứ hai và thứ ba kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, thì CBNV A sẽ bị thu hồi 5.000 cổ phiếu tương ứng với 50% số cổ phiếu được thưởng.

-
6. Xử lý cổ phiếu bị thu hồi: cổ phiếu bị thu hồi theo quy định của Điều này được:
- a) Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ và/hoặc;
 - b) Công đoàn Công ty nếu có nguyện vọng, được HĐQT phê duyệt có thể mua lại cổ phiếu ESOP phù hợp với quy định của pháp luật.

-
9. Cổ phiếu đã có Quyết định thu hồi, nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho Công ty thì (i) CBNV không phải trả phí lưu ký (nếu có) và (ii) **Công ty có quyền tự động thu hồi các quyền, lợi ích phát sinh sau ngày có Quyết định thu hồi.**

tại điểm a, Khoản 11 Điều 5. **Công đoàn Công ty hoặc Công ty sẽ thu hồi toàn bộ số cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV sau khi được HĐQT phê duyệt** (không khấu trừ cổ tức bằng tiền đã nhận). **Công đoàn công ty hoặc Công ty phải tiếp tục duy trì các điều kiện có liên quan của cổ phiếu theo quy định tại Quy chế này.**

Trong trường hợp này, CBNV phải thực hiện và/hoặc có trách nhiệm phối hợp với các Đơn vị có liên quan để thực hiện:

- i) Hoàn thành các thủ tục cần thiết để hoàn trả/ thu hồi, chuyển quyền sở hữu toàn bộ số cổ phiếu đang hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả các quyền lợi phát sinh (nếu có) cho Công đoàn Công ty hoặc Công ty theo quyết định của HĐQT và pháp luật có liên quan.
- ii) Thanh toán đầy đủ tiền thuế và/hoặc phí để thu hồi, chuyển quyền sở hữu cổ phiếu theo Chương trình ESOP theo quy định của pháp luật.

Đối với trường hợp CBNV không phối hợp với DAG và các Đơn vị có liên quan để thực hiện một/một số hoặc các thủ tục thu hồi, chuyển quyền sở hữu cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng theo Quy chế ESOP này, được coi là vi phạm cam kết khi tham gia chương trình ESOP và Công đoàn Công ty hoặc Công ty được toàn quyền chủ động/phối hợp với các Đơn vị liên quan để thực hiện thu hồi, chuyển quyền sở hữu cổ phiếu theo quy định của pháp luật tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

6. Xử lý cổ phiếu bị thu hồi: Bỏ

-
8. Cổ phiếu đã có Quyết định thu hồi, nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho Công đoàn Công ty hoặc Công ty thì (i) CBNV không phải trả phí lưu ký (nếu có) và (ii) **CBNV có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Công đoàn Công ty hoặc Công ty thực hiện các thủ tục để thu hồi các quyền, lợi ích liên quan phát sinh sau ngày có quyết định thu hồi.**

Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đính kèm.

Điều 2. Hội đồng quản trị giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các công việc cần thiết theo quy định của pháp luật để đính chính, điều chỉnh lại nội dung của các tài liệu liên quan; thực hiện công bố thông tin theo quy định. Đồng thời giải trình, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (nếu có), nhằm đảm bảo việc phát hành thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban có liên quan của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS;
- CBTT (web cty);
- Lưu VPTĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN VIỆT THẮNG

Số: 58./QC-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2023.

**QUY CHẾ
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN
CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 57 /NQ-HĐQT ngày 26 / 122023)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Quy chế này áp dụng đối với cán bộ nhân viên đủ tiêu chuẩn theo quy định của Quy chế, đang làm việc tại Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á và các Công ty con được quy định cụ thể tại Điều 8 của Quy chế này.

Quy chế này chỉ áp dụng cho cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động thực hiện theo Phương án được thông qua tại Nghị quyết số 15/2023/NQ-DHĐCĐ ngày 06/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á.

Điều 2. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Trong Quy chế này, ngoại trừ ngữ cảnh và nội dung quy định thể hiện khác đi, các khái niệm và từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

1. DAG hoặc Công ty: Công ty cổ phần tập đoàn Nhựa Đông Á
2. Công ty con: Là các Công ty mà DAG (i) nắm 100% vốn điều lệ và/hoặc (ii) có quyền quyết định bổ nhiệm Chủ tịch, Giám đốc của công ty đó hoặc (iii) có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty đó.
3. DHĐCĐ: Là Đại hội đồng cổ đông của DAG
4. HĐQT: Là Hội đồng quản trị của DAG
5. Chủ tịch HĐQT: Là Chủ tịch Hội đồng quản trị của DAG
6. CBNV: Cán bộ nhân viên.
7. ESOP: Chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty

8. UBCKNN: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
9. HDLĐ: Hợp đồng lao động.
10. Cổ phiếu: Là cổ phiếu DAG
11. Công đoàn Công ty: là Công đoàn Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á

Điều 3. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 15/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 6/4/2022, Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm mục đích: Thu hút cán bộ quản lý và lao động có trình độ và chuyên môn cao; Tạo điều kiện cho các cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động có năng lực tiếp tục cống hiến, gắn bó lâu dài với Công ty; Phát hành ESOP và tăng vốn điều lệ.

Điều 4. Ý NGHĨA CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình cho phép CBNV cùng hưởng giá trị gia tăng mà Công ty tạo ra đồng thời đạt được những mục tiêu:
 - a) Thu hút nhân sự mới và giữ các nhân viên có năng lực;
 - b) Thúc đẩy động cơ làm việc của nhân viên;
 - c) Gắn lợi ích của nhân viên với lợi ích của Công ty;
 - d) Đãi ngộ xứng đáng cho nhân viên;
2. Đối với CBNV
 - a) Có động lực đồng hành với sự phát triển của Công ty;
 - b) Công ty tăng trưởng, nhân viên được hưởng các lợi ích khác từ tiền lương và tiền thưởng;
3. Đối với cán bộ lãnh đạo và quản lý
 - a) Tạo động lực làm việc, gắn bó các lãnh đạo của các công ty thành viên với mục tiêu dài hạn;
 - b) Bổ sung thu nhập, tăng tính cạnh tranh của gói quyền lợi so với thị trường;
 - c) Là nguồn thu nhập bổ sung cho các kết quả đóng góp của các thành viên chủ chốt;
 - d) Thu hút những nhân lực xuất sắc mới và giữ chân những người tài giỏi trong Công ty;
 - e) Tạo văn hóa “nghiệp chủ” trong giới lãnh đạo và quản lý (quan tâm đến sự phát triển dài hạn của doanh nghiệp).

4. Đối với Công ty

- a) Hạn chế lượng tiền mặt phải chi ra cho các chương trình phúc lợi;
- b) Giá trị Công ty gia tăng sẽ thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn đầu tư vào Công ty, đáp ứng các mục tiêu chiến lược và phát triển trong dài hạn;
- c) Tạo sự tin tưởng của các đối tác;
- d) Hình ảnh Công ty ngày càng được nâng cao và tạo hiệu ứng tốt trong xã hội.

5. Đối với cổ đông

- a) Giá trị tài sản của cổ đông tăng lên do Công ty tăng trưởng tốt;
- b) Hạn chế bớt chi tiền mặt từ lợi nhuận Công ty để thưởng cho CBNV.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH VÀ ĐIỀU KIỆN KÈM THEO

Điều 5. CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH

1. Tên cổ phiếu: cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Tổng số cổ phiếu phát hành: 750.000 cổ phiếu (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn cổ phiếu).
5. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 7.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy tỷ năm trăm triệu đồng).
7. Hình thức cổ phiếu: Phát hành cổ phiếu thường theo Chương trình lựa chọn cho người lao động. Các đối tượng được phân phối không phải thanh toán tiền.
8. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 1,26%.
9. Đối tượng phát hành: Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ chủ chốt của Công ty và Công ty con, nhân viên có đóng góp xuất sắc, đặc biệt đối với DAG (chi tiết tại Điều 9).
10. Nguồn phát hành: Thặng dư vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2022 theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
11. Hạn chế chuyển nhượng:
 - a. Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 02 (hai) năm. Chuyển nhượng 50% sau 02 (hai) năm và 50% còn lại sau 03 (ba) năm kể từ ngày

hoàn thành đợt phát hành. Công ty hoặc Công đoàn Công ty sẽ thu hồi cổ phiếu của CBNV đã vi phạm quy định về hạn chế chuyển nhượng theo Điều 7 của Quy chế này.

- b. Các quyền, lợi ích phát sinh từ cổ phiếu, bao gồm quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu, trong thời gian hạn chế chuyển nhượng nêu tại điểm a Khoản 11 của Điều này sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng, cổ phiếu được nhận từ các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và cổ phiếu trả cổ tức phát sinh từ cổ phiếu được thưởng theo Chương trình mà đang còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng nhưng sẽ bị thu hồi như quy định tại Điều 7.1.

Điều 6. ĐIỀU KIỆN KÈM THEO CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH

CBNV được lựa chọn và đồng ý tham gia ESOP theo Quy chế này được xem là đồng ý với điều kiện kèm theo cũng như tất cả các quy định khác của Công ty có liên quan, trong đó chủ yếu bao gồm:

1. Tuân thủ các nội dung theo Quy chế này, các quy định nội bộ của DAG và/hoặc Công ty con và pháp luật khác có liên quan (bao gồm cả các quy định sửa đổi, bổ sung, thay thế) trong từng thời kỳ.
2. Phải cam kết làm việc cho DAG hoặc Công ty con của DAG tối thiểu là hai (02) năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành.
3. Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc được thưởng cổ phiếu, thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu, chuyển nhượng cổ phiếu sau khi hết thời gian hạn chế.

Điều 7. XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP PHÁT SINH

1. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, CBNV được hưởng cổ phiếu theo Chương trình này mà chuyển nhượng trái phép cổ phiếu, nghỉ việc hoặc không còn công tác tại Công ty/Công ty con vì bất kỳ lý do gì, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật hoặc nội quy Công ty/Công ty con đến mức mà HĐQT cho là nghiêm trọng thì bị thu hồi số cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại điểm a, Khoản 11 Điều 5. Công đoàn Công ty hoặc Công ty sẽ thu hồi toàn bộ số cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV sau khi được HĐQT phê duyệt (không khấu trừ cổ tức bằng tiền đã nhận). Công đoàn công ty hoặc Công ty phải tiếp tục duy trì các điều kiện có liên quan của cổ phiếu theo quy định tại Quy chế này.

Trong trường hợp này, CBNV phải thực hiện và/hoặc có trách nhiệm phối hợp với

các Đơn vị có liên quan để thực hiện:

- i) Hoàn thành các thủ tục cần thiết để hoàn trả/ thu hồi, chuyển quyền sở hữu toàn bộ số cổ phiếu đang hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả các quyền lợi phát sinh (nếu có) cho Công đoàn Công ty hoặc Công ty theo quyết định của HĐQT và pháp luật có liên quan.*
- ii) Thanh toán đầy đủ tiền thuế và/hoặc phí để thu hồi, chuyển quyền sở hữu cổ phiếu theo Chương trình ESOP theo quy định của pháp luật.*

Đối với trường hợp CBNV không phối hợp với DAG và các Đơn vị có liên quan để thực hiện một/một số hoặc các thủ tục thu hồi, chuyển quyền sở hữu cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng theo Quy chế ESOP này, được coi là vi phạm cam kết khi tham gia chương trình ESOP và Công đoàn Công ty hoặc Công ty được toàn quyền chủ động/phối hợp với các Đơn vị liên quan để thực hiện thu hồi, chuyển quyền sở hữu cổ phiếu theo quy định của pháp luật tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

2. Việc thu hồi cổ phiếu không có nghĩa là phải thu hồi được Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần mà có thể thực hiện bằng một thông báo gửi bằng thư bảo đảm đến địa chỉ đăng ký, trao thư trực tiếp hoặc gửi qua email của CBNV trước ít nhất 05 ngày có hiệu lực của việc thu hồi.
3. Để lại thừa kế
CBNV qua đời trong thời gian hạn chế thì toàn bộ quyền, nghĩa vụ phát sinh sẽ được để lại thừa kế theo quy định của pháp luật, đồng thời, những hạn chế đối với cổ phiếu sẽ được bãi bỏ kể từ thời điểm mở thừa kế.
4. Chấm dứt HĐLĐ trong thời gian hạn chế chuyển nhượng:
CBNV chấm dứt HĐLĐ với Công ty/Công ty con trong thời gian hạn chế chuyển nhượng theo thỏa thuận giữa hai bên thì bị thu hồi cổ phiếu như nêu tại Khoản 1 Điều này, ngoại trừ trường hợp HĐQT thông qua cách thức xử lý khác.
5. Nghỉ hưu, tai nạn, bệnh tật không thể tiếp tục làm việc.
CBNV nghỉ hưu theo chế độ, hoặc bị tai nạn, bệnh tật đến mức không thể tiếp tục thực hiện HĐLĐ thì không bị thu hồi cổ phiếu, nhưng vẫn bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp HĐQT thông qua quyết định khác bằng văn bản.
6. HĐQT sẽ thông qua việc ra quyết định, thực hiện các thủ tục thu hồi cổ phiếu, phân phối lại cổ phiếu bị thu hồi và xử lý các trường hợp phát sinh khác không được quy định tại Quy chế này.
7. Không áp dụng các biện pháp xử lý quy định tại Điều này đối với cổ phiếu đã hết thời

hạn hạn chế chuyển nhượng.

8. Cổ phiếu đã có Quyết định thu hồi, nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho Công đoàn Công ty hoặc Công ty thì (i) CBNV không phải trả phí lưu ký (nếu có) và (ii) CBNV có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Công đoàn Công ty hoặc Công ty thực hiện các thủ tục để thu hồi các quyền, lợi ích liên quan phát sinh sau ngày có quyết định thu hồi.

Chương III **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH** **KHỐI LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC HƯỞNG**

Điều 8. CƠ SỞ XÂY DỰNG TIÊU CHÍ

Cơ sở để xây dựng tiêu chí đánh giá một CBNV có thuộc đối tượng của Chương trình này hay không bao gồm:

1. Khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty;
2. Thành tích trong 01 năm gần nhất;
3. Vị trí làm việc tại Công ty;
4. Thâm niên gắn bó với Công ty;

Điều 9. ĐỐI TƯỢNG

Đối tượng phát hành cổ phiếu bao gồm:

1. Cán bộ chủ chốt của Công ty và các Công ty con thỏa mãn một trong các điều kiện sau:
 - a. Đang ký hợp đồng lao động với Công ty hoặc các Công ty con.
 - b. CBNV là Trưởng phòng, Trưởng Bộ phận của Công ty.
 - c. CBNV là Giám đốc, Phó Giám đốc, quản đốc, phó quản đốc của các Công ty con.
 - d. CBNV có thành tích xuất sắc hoặc có đóng góp đặc biệt cho Công ty.
 - e. Các trường hợp đặc biệt khác do Tổng Giám đốc đề xuất và chủ tịch HĐQT phê duyệt.
2. Chủ tịch HĐQT
3. Các đối tượng không áp dụng:
 - a. Nhân viên không thỏa mãn điều kiện tại Khoản 1 Điều này;
 - b. Nhân viên có đơn xin thôi việc trong thời gian thực hiện phát hành ESOP hoặc sẽ chấm dứt Hợp đồng lao động chậm nhất vào 15/6/2023;
 - c. Các trường hợp khác do HĐQT quyết định.
4. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT có toàn quyền quyết định lựa chọn đối tượng phát hành cổ phiếu theo Chương trình và Quy chế này. Quyết định của chủ tịch HĐQT là quyết định cuối cùng.

Điều 10. THỦ TỤC THỰC HIỆN

1. Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành theo quy định của pháp luật;
2. CBNV đọc và hiểu rõ quy định tại Quy chế này;
3. Thực hiện đúng trình tự, quy định theo thông báo của Công ty;
4. Công ty báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu, đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phiếu mới phát hành.

CBNV vi phạm trình tự, thủ tục phát hành theo thông báo của Công ty thì được coi là tự nguyện từ bỏ quyền hưởng cổ phiếu được thưởng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

HĐQT giao chủ tịch HĐQT giải quyết các khiếu nại phát sinh từ việc thực hiện Quy chế này. Quyết định của Chủ tịch HĐQT Công ty là quyết định cuối cùng.

Điều 12. SỬA ĐỔI NỘI DUNG QUY CHẾ VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH

1. Việc sửa đổi nội dung quy chế này, bao gồm cả các điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành phải được HĐQT thông qua.

Điều 13. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Quy chế này gồm 4 Chương 13 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.
2. Mọi trường hợp xử lý ngoại lệ không được nhắc đến trong Quy chế này cần được sự chấp thuận của HĐQT, đảm bảo tuân theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng.
4. Ban lãnh đạo Công ty, Công ty con và toàn thể CBNV tham gia Chương trình phát hành cổ phiếu chịu trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Việt Thắng